CK.0000064887

NGUYỄN ĐÌNH HỰU

CẨM NANG
KIỂM TOÁN VIÊN

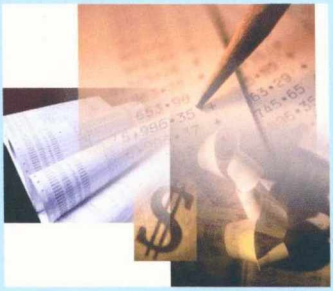

UYÊN
LIỆU

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

CẨM NANG
KIỂM TOÁN VIÊN

Mã số: $\frac{3.31}{\text{CTQG - 2012}}$

PGS. TS. NGUYỄN ĐÌNH HỰU

CẨM NẠNG
KIỂM TOÁN VIÊN

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT
Hà Nội - 2012

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Trong thời gian qua, Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến kiểm toán như: Luật kiểm toán nhà nước, Luật kiểm toán độc lập cùng các nghị quyết, nghị định, thông tư của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành tạo ra một hành lang pháp lý khá đầy đủ cho việc nâng cao hiệu lực của hoạt động kiểm toán.

Để góp phần chỉ dẫn cho kiểm toán viên (bao gồm kiểm toán viên nhà nước, kiểm toán viên độc lập, kiểm toán viên nội bộ) nắm vững những nhận thức cơ bản về bản chất, chức năng, chuẩn mực, quy trình và hệ thống các phương pháp kiểm toán, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia - Sự thật xuất bản cuốn sách ***Cẩm nang kiểm toán viên*** của PGS. TS. Nguyễn Đình Hựu. Nội dung chính của cuốn sách gồm các chương:

- Chương I: Những khái niệm cơ bản về kiểm toán
- Chương II: Nguyên tắc và chuẩn mực kiểm toán
- Chương III: Quy trình kiểm toán
- Chương IV: Chỉ dẫn về kiểm toán tài chính
- Chương V: Chỉ dẫn về kiểm toán tuân thủ
- Chương VI: Chỉ dẫn về kiểm toán hoạt động

Ngoài ra, phần Phụ lục trình bày một số thuật ngữ kiểm toán và danh mục các văn bản quy phạm pháp luật về kiểm toán giúp bạn đọc dễ dàng tìm hiểu, tra cứu.

Cuốn sách sẽ là tài liệu bổ ích, thiết thực, là cẩm nang cho các kiểm toán viên khi hành nghề và các độc giả quan tâm đến vấn đề này.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc!

Tháng 3 năm 2012

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA - SỰ THẬT

Chương I

NHỮNG KHÁI NIỆM CƠ BẢN VỀ KIỂM TOÁN

Những khái niệm mang tính hạt nhân cơ bản, đặc thù sau đây làm nên diện mạo của khoa học kiểm toán, soi sáng cho nhận thức và cung cấp phương pháp luận khoa học cho kiểm toán viên trong hoạt động nghề nghiệp và cho tất cả những ai quan tâm đến khoa học này.

I- CƠ SỞ DẪN LIỆU

Cơ sở dẫn liệu (assertions): Là một khái niệm cơ bản, có ý nghĩa quan trọng trong công tác kiểm toán nói chung cũng như đối với cả bốn bước của quá trình kiểm toán nói riêng (lập kế hoạch, thực hiện, hoàn thành và xem xét, thẩm định kết quả thực hiện kiểm toán).

Để đạt mục đích kiểm toán toàn diện tình hình đơn vị cũng như báo cáo tài chính nói chung, tức là để đưa ra các ý kiến nhận xét về quản lý của đơn vị hoặc báo cáo tài chính của đơn vị, kiểm toán viên phải xem xét, kiểm tra riêng và nắm được các bộ phận, các khoản mục

của chúng. Để có thể đưa ra mục tiêu kiểm toán riêng biệt cho mỗi khoản mục, người ta cố gắng đưa ra những mục tiêu kiểm toán tổng quát có thể áp dụng cho mọi khoản mục. Các mục đích kiểm toán tổng quát này được hình thành trên cơ sở dẫn liệu.

Cơ sở dẫn liệu là những giải trình trên cơ sở cung cấp các tài liệu của nhà quản lý về những khoản mục trên báo cáo tài chính và trên các báo cáo có liên quan. Những cơ sở dẫn liệu này xuất phát từ các nguyên tắc kế toán đối với việc ghi chép và lập báo cáo số liệu trên các báo cáo tài chính. Có nhiều cơ sở dẫn liệu khác nhau, song có thể phân loại thành ba nhóm chính sau:

1. Có thật

- Sự tồn tại tài sản, công nợ và vốn chủ sở hữu được phản ánh trên báo cáo tài chính thật sự tồn tại.

- Sự phát sinh: các nghiệp vụ ghi chép đã thật sự xảy ra trong hiện thực của đời sống kinh tế.

- Quyền lợi và nghĩa vụ: Tài sản trên bảng cân đối kế toán phải thuộc sở hữu của đơn vị, các khoản công nợ đang có nghĩa là tồn tại nghĩa vụ phải thanh toán cho các chủ nợ. Đây là những vấn đề tồn tại trên hiện thực quản lý của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp được kiểm toán.

2. Đã tính toán và đánh giá

- *Đo lường:* Nghiệp vụ được ghi chép theo đúng số lượng và giá trị.